

Số: 58/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 10 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 124/2025/TLST-HNGĐ ngày 03 tháng 10 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh **Phạm Phước V**, sinh năm 1994; Địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã B, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn*: Chị **Nguyễn Thị Thùy D**, sinh năm 1996; Địa chỉ: Ấp B, xã M, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành 23 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Phước V và chị Nguyễn Thị Thùy D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Phước V và chị Nguyễn Thị Thùy D thống nhất thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Kim T, sinh ngày 15/11/2021. Hiện con chung đang sống với anh V. Khi ly hôn, anh V được trực tiếp nuôi dưỡng con chung Phạm Nguyễn Kim T, chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung do anh V không có yêu cầu.

Chị Nguyễn Thị Thùy D có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được quyền ngăn cản.

- Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về án phí: Anh Phạm Phước V tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0003181 ngày 01 tháng 10 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp. Như vậy, anh V còn được nhận lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND KV9 – Đồng Tháp;
- Dương sự;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Mỹ Hiệp, tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu: hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Ngọc Minh